

GIÁO SƯ VŨ QUỐC THÚC

Sau ngọt trăm năm trồng người, GS Vũ Quốc Thúc (1920-2021) vừa trút hơi thở cuối cùng tại bệnh viện Foch tại Suresnes hồi 6 giờ 05 giờ ngày 22/11/2021, nhằm 18/10 Tân Sửu. GS Thúc mất đi để lại sự thương tiếc cho nhiều thế hệ luật gia xuất thân từ Đại Học Luật Khoa Hà Nội (1953-1954), Saigon (1954-1975) và các chuyên viên từng theo học với GS Thúc tại Học Viện Quốc Gia Hành Chánh (Saigon) và Viện Đại Học Đà Lạt.

Hai tấm hình tưởng nhớ cố giáo sư, hình 1 : xuất (出), hình 2 : xử (處) nói đến sự nghiệp của bậc quân tử : “Quân tử chi đạo, hoặc xuất hoặc xử” (君子之道, 或

出或處). Đó chính là hai giai đoạn trong cuộc đời GS Thúc.

Trong tác phẩm Thời Đại Của Tôi do Người Việt xuất bản năm 2010, GS Vũ Quốc Thúc thuật lại Đời Tôi Trải Qua Các Thời Biến. Tác giả sử dụng thuật từ “thời biến” (時 變) là muốn nói đến những biến động lớn của thế kỷ, minh họa

100 năm : Hồi cuồng lan nhi chướng bách xuyên (廻狂瀾而障百川). Thời biến mà GS Thúc nói đến là “cuồng lan” (sóng dữ) và “bách xuyên” (trăm giòng sông cách trở) mà cụ Nguyễn Công Trứ nói đến trong bài hát nói “Kẻ Sĩ”. GS Thúc là hiện thân của Kẻ Sĩ. Các câu thơ trong bài hát nói của Ngô Trai tương ứng với mỗi thời kỳ trong sự nghiệp của GS Thúc :

1) Phù thế giáo (扶世教) có nghĩa là giúp vào việc giáo dục người đời.

Giáo sư Thúc là Phó Khoa trưởng Đại học Luật khoa Hà Nội (1951-1954) và sau đó là Khoa trưởng Đại học Luật khoa Saigon. Từ 1951, GS Thúc giảng dạy môn Kinh tế học tại Đại học Luật khoa Hà Nội (1951-1954), Saigon (1954-1975), Paris (1978-1988). Trong hơn một phần tư thế kỷ, nhiều thế hệ luật gia và kinh tế gia Việt Nam là môn sinh của GS Thúc.

Bìa cuốn Thời Đại Của Tôi in lại một ý kiến như sau : “Tác giả từng đảm nhiệm

nhiều chức vụ quan trọng khác nhau, nhưng chức vụ đầu tiên và cuối cùng đều là Giáo sư Đại học. Yếu tố này khiến tập hồi ký mang một sắc thái riêng. Tác giả

là hiện thân kẻ sĩ : uy vũ bất năng khuất (威武不能屈). (LĐT)

2) Sở tồn - sở dụng (所存 - 所用) : đem hết tài năng mà cống hiến cho quốc gia dân tộc.

Tháng 10/1953, GS Thúc lần lượt đảm nhận chức vụ bộ trưởng Quốc gia Giáo dục và Thanh niên trong nội các Bửu Lộc (10/1953), Thống đốc Ngân hàng

Quốc gia (1955-1956), Cố vấn Phủ Tổng thống (1955), đồng tác giả Phúc trình Staley - Vũ Quốc Thúc, Trưởng nhóm Nghiên cứu Kế hoạch Hậu chiến (1963), Quốc vụ khanh trong nội các Trần Văn Hương (1968), Quốc vụ khanh đặc trách Tái thiết và Phát triển trong nội các Trần Thiện Khiêm (1971).

Trong suốt thời gian đảm nhiệm công vụ, GS Thúc cầm chính đạo để tịch tà cự bí (辟邪拒諛) : trừ những điều gian tà, ngăn những điều bất chính.

GS Thúc đảm nhiệm chức vụ bộ trưởng Quốc gia Giáo dục và Thanh niên lúc 33 tuổi. Chính phủ Bửu Lộc là nội các thứ sáu tính từ năm 1948. GS Thúc có công trong việc chuyển đổi việc giảng dạy từ Pháp ngữ sang tiếng Việt.

3) Khí hạo nhiên (氣浩然) bao trùm lên tất cả trời đất :

Hành trình thiêng liêng “khí hạo nhiên” của GS Thúc khởi đi từ Trung tâm Fatima Bình Triệu. Sau ngày miền Nam bị cộng sản cưỡng chiếm, ngày 13/08/1976, GS Thúc đạp xe đạp đến Fatima Bình Triệu dự thánh lễ 11 giờ do linh mục Nguyễn Văn Lập cử hành. Theo lời GS Thúc, bữa đó trời mưa mây mù.

Bỗng dung bức tượng Đức Mẹ rực sáng. GS cảm thấy rợn người như có sự hiện diện vô hình. Ông cầu xin Đức Mẹ cho gia đình sớm thoát khỏi cảnh cá chậu chim lồng. Ngay tối hôm đó, đài BBC loan tin người bạn đồng khoa là GS Raymond Barre được bổ nhiệm làm thủ tướng. GS Thúc cảm thấy Đức Mẹ đã nhận lời. Nhờ sự can thiệp của thủ tướng Raymond Barre, gia đình GS Thúc đã được sang Pháp.

Ngày 12/10/1997, GS Thúc hành hương ở Fatima (Bồ Đào Nha). Ông xin Đức Mẹ cho trưởng nam là ông Vũ Quốc Lưu có con nối dõi tông đường và thứ nữ là bác sĩ nha khoa Vũ Thái Vân có tin mừng. Lạ lùng thay, 9 tháng 10 ngày sau, GS có cháu nội là Guillaume Vũ Quốc San và cháu ngoại là Vivian Đào Vũ Kim

Anh. Tên Kim Anh là do GS Thúc đặt cho : Kim : vàng (金) ; Anh : ngọc (瑛) là

muốn nói người cháu yêu quý như vàng ngọc. Cả hai đều sinh trong tháng 8 có ngày lễ Đức Mẹ (15/08), chỉ cách nhau một tuần.

Ngày 08/04/2012, vị giáo sư khả kính đã giữ trọn lời hứa với Đức Mẹ. Ông lãnh phép thánh tẩy tại Giáo Xứ Việt Nam Paris. Người đỡ đầu là một học trò cũ (LĐT).

Ngày nay, nhà thờ Fatima Bình Triệu (xây năm 1966) đã bị phá hủy để xây các cơ sở của Đại học Luật khoa. Tuy nhiên, người ta không có cách nào triệt hạ tháp chuông và bàn thánh.

4) Này này sĩ mới hoàn danh (还名) : Trăm năm của GS Thúc là hiện thân kẻ sĩ.

Cả cuộc đời có thể tóm lại giống như bố cục một bài hát nói, với lá đầu, xuyên thưa là những ngày còn ở Nam Định, tiếp theo là câu thơ nhập thế ở Hà Nội, xuyên mau trong năm tháng dài dạy học, rồi là dồn, là xếp. Sau cùng là những ngày nghỉ hưu tại tư gia. Nơi đây có tấm bình phong cổ nói lên tâm nguyện của GS Thúc áp ủ từ quê nhà, vừa là lượng (Thiên 千 ; Vạn 萬) của một kinh tế gia ;

lại vừa là phẩm (Tuế 歲 ; Xương 昌) của một giáo chức đại học, cầu mong tương lai nước/nhà, cả hai đều được tươi sáng, chẳng khác gì bài đại cáo của cụ Nguyễn Trãi (1380-1442) : Càn khôn bĩ rồi lại thái, Nhật nguyệt hối rồi lại minh :

乾坤既否而復泰,

Càn khôn ký bĩ nhi phục thái

日月既晦而復明。

Nhật nguyệt ký hối nhi phục minh.

Tấm bình phong của GS Vũ Quốc Thúc viết nguyên văn như sau :

梅 蘭 菊 竹 千 年 歲

Mai Lan Cúc Trúc Thiên Niên Tuế

富 貴 榮 華 萬 世 昌

Phú Quý Vinh Hoa Vạn Thế Xương.

Có thể coi câu đối này là những lời vàng ngọc mà GS Thúc muốn nhắn gửi con cháu và đồng bào ruột thịt vậy.

GS.Lê Đình Thông